

ĐỀ CƯƠNG MÔN HỌC

QUẢN TRỊ NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI

A. THÔNG TIN CHUNG VỀ MÔN HỌC

1. Tên môn học (tiếng Việt) : QUẢN TRỊ NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI
2. Tên môn học (tiếng Anh) : COMMERCIAL BANK MANAGEMENT
3. Mã số môn học : MAG310
4. Trình độ đào tạo : ĐẠI HỌC CHÍNH QUY CHUẨN
5. Ngành đào tạo áp dụng : TÀI CHÍNH - NGÂN HÀNG, CHUYÊN NGÀNH NGÂN HÀNG VÀ CHUYÊN NGÀNH CÔNG NGHỆ TÀI CHÍNH
6. Số tín chỉ : 3
 - Lý thuyết : 02 tín chỉ (30 tiết)
 - Thảo luận và bài tập : 01 tín chỉ (15 tiết)
 - Thực hành : 00
 - Khác (ghi cụ thể) : 00
7. Phân bổ thời gian :
 - Tại giảng đường : 45 tiết
 - Tự học ở nhà : 90 giờ (Sinh viên tự nghiên cứu, thực hiện các bài tập cá nhân với thời gian tối thiểu gấp 2 lần so với thời gian học tập trên lớp).
 - Trực tuyến : Giảng viên có thể bố trí học online nhưng tổng số không quá 30% số tiết của toàn môn học
 - Khác (ghi cụ thể) : 00
8. Khoa quản lý môn học : Khoa Ngân hàng
9. Môn học trước : Lý thuyết tài chính tiền tệ
10. Mô tả môn học

Quản trị NHTM được đặt trong nguyên lý chung của khoa học về quản trị kinh doanh. Các kiến thức nền tảng về quản trị chỉ được nhắc lại và phát triển chuyên sâu

về quản trị kinh doanh ngân hàng. Vì vậy, môn học được thiết kế theo cách tiếp cận đặc thù của hoạt động kinh doanh ngân hàng: (1) Quản trị ngân hàng theo hướng quản trị định chế (Financial Institution Management) và (2) Quản trị ngân hàng theo hướng quản trị các rủi ro tài chính (Financial Risk Management).

Môn học trang bị cho người học những kiến thức và kỹ năng để có thể xử lý thông tin, đánh giá thông tin và đưa ra các biện pháp hay ứng xử trước các tình huống quản trị một cách hợp lý nhất có thể (chứ không phải đúng nhất hay duy nhất).

11. Yêu cầu môn học

– Sinh viên được đánh giá đạt học phần khi: (1) có điểm quá trình; (2) có điểm kết thúc học phần (trường hợp sinh viên nhận điểm 0 do vắng thi không được ghi nhận là có điểm thi); (3) có tổng điểm học phần từ 4 trở lên.

– Sinh viên tham dự lớp học phần phải tuân thủ quy tắc ứng xử của Nhà trường, sinh viên phải đến lớp đúng giờ, đảm bảo thời gian học tập trên lớp, có thái độ nghiêm túc và chủ động, tích cực trong học tập và nghiên cứu, cụ thể:

- Quy định về giờ giấc, chuyên cần, kỷ luật: Sinh viên phải đến lớp đúng giờ, đảm bảo thời gian học trên lớp và tuân thủ kế hoạch học tập đã thống nhất với giảng viên, có thái độ nghiêm túc và chủ động, tích cực trong học tập, nghiên cứu.
- Quy định liên quan đến các sự cố trong bài thi, bài tập: Theo quy định của Trường Đại học Ngân hàng TP.HCM.
- Quy định sử dụng phương tiện học tập: Máy tính cá nhân, giáo trình và các tài liệu tham khảo phục vụ quá trình học tập

12. Học liệu của môn học

12.1. Giáo trình

[1] Anthony Saunders, Marcia Millon Cornett, 2011, *Financial Institutions Management: A Risk Management Approach (7th Edition)*, McGraw-Hill Education.

12.2. Tài liệu tham khảo

[2] Peter Rose, Sylvia C. Hudgins, 2008, *Bank Management and Financial Services*, (7th Edition), McGraw-Hill Press.

[3] Trần Huy Hoàng, 2010, *Quản trị ngân hàng thương mại*, NXB Lao động.

B. PHƯƠNG THỨC ĐÁNH GIÁ MÔN HỌC

Các thành phần đánh giá môn học

Thành phần đánh giá	Phương thức đánh giá	Các CDR MH	Trọng số
A.1. Đánh giá quá trình	A.1.1. Chuyên cần (cá nhân)	CLO1	10%
	A.1.2. Kiểm tra giữa kỳ (cá nhân)	CLO1, CLO2, CLO3	20%
	A.1.3. Bài tập/Tiểu luận/Thuyết trình (nhóm)	CLO1, CLO2, CLO3,	20%
A.2. Đánh giá cuối kỳ	A.2.1. Thi cuối kỳ (cá nhân)	CLO2, CLO3	50%

C. NỘI DUNG CHI TIẾT GIẢNG DẠY

CHƯƠNG 1: TỔNG QUAN VỀ QUẢN TRỊ NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI

CHƯƠNG 2: QUẢN TRỊ THANH KHOẢN VÀ RỦI RO THANH KHOẢN

CHƯƠNG 3: QUẢN TRỊ TÍN DỤNG VÀ RỦI RO TÍN DỤNG

CHƯƠNG 4: QUẢN TRỊ RỦI RO THỊ TRƯỜNG

CHƯƠNG 5: QUẢN TRỊ VỐN TỰ CÓ - ĐẢM BẢO HỆ SỐ AN TOÀN VỐN

